

Hồi 31

**Khéo léo cứu giai nhân thâm ân cần báo
Lòng nghi sinh ma quỷ dấm chua khó trừ**

Lại nói chuyện Đường Hiểu Lan đấu với Xa Tịch Tà ở Tuyết Hồn cốc, vì cướp lại kiếm Du long nên đã bị tổn thương xương chân, bởi vậy không thể cùng quần hùng lên mang sơn. Thần châu Trần Đức Thái cũng bị chấn thương bởi chuồng lực của Đồng Cự Xuyên, cũng không thể đi lại được. Hai người dưỡng thương trong cốc được hơn một tháng mới hồi phục. Dương Trọng Anh nhờ người nhắn tin kêu Đường Hiểu Lan trở về Sơn Đông. Đường Hiểu Lan rầu rĩ, thầm nhủ: “Sư phụ kêu mình trở về, chắc chắn lại thúc mình kết hôn. Nhưng ân sư có lệnh, không thể bất tuân, chi đành cùng Trần Đức Thái rời khỏi Tuyết Hồn cốc đến Sơn Đông”. Không ngờ đi được hai ngày, gặp Hoàng Pháp đại sư ở một trấn nhỏ, Hoàng Pháp đại sư nói có một thiếu nữ đã trúng Thất sát bạch mi châm vừa mới rời khỏi đây. Hoàng Pháp tuy không biết tên của Phùng Anh nhưng Đường Hiểu Lan nghe ông ta kể đã biết là một trong hai tử muội.

Đường Hiểu Lan nghe được tin này, lập tức cùng Trần Đức Thái đến Trần Lưu. Hai người mai phục ở một hòn núi gần nhà họ Niên, định rằng chờ Niên Canh Nghiêu rời khỏi nhà sẽ đến thăm dò.

Hôm nay hai người Đường Trần thấy hoa viên nhà họ Niên đèn đuốc sáng trưng, tiếng quát tháo vọng tới, Trần Đức Thái lẻn ra điểm huyết một tên canh cửa kéo về núi, họ cũng biết hoàng đế đang ở nhà họ Niên, bọn chúng đang bắt Phùng Lâm.

Đường Hiểu Lan cả kinh, chợt nảy ra một ý nói với Trần Đức Thái: “Trần đại ca, hôm nay tôi mới đến nhà họ Niên” Trần Đức Thái thất kinh nói: “Đệ muốn đi nạp mạng, chỉ thủ hạ của Niên Canh Nghiêu chúng ta đã không địch nổi, huống chi hoàng đế cũng ở nhà họ Niên, ở đó cao thủ như mây, làm sao có thể xông vào?” Đường Hiểu Lan mỉm cười, nói: “Chính vì có hoàng đế nên đó là thời cơ tốt nhất”. Rồi hạ giọng dặn Trần Đức Thái mấy câu, Trần Đức Thái gật đầu lia lịa khen hay.

Đường Hiểu Lan một mình đến cửa cầu kiến, lúc đó Phùng Lâm đã bị bắt, bọn vệ sĩ đã nghỉ ngơi, đến nửa đêm trong vườn chỉ có Thiên Diệp tản nhân, y thấy có người cầu kiến cảm thấy ngạc nhiên, mở cửa ra thì gặp Đường Hiểu Lan, y càng kinh ngạc hơn. Đường Hiểu Lan nói: “Tôi có việc gấp, cần phải gặp hoàng thượng, phiền ông hãy thông

báo". Thiên Diệp tản nhân nhớ lại kẻ này chính là vệ sĩ của Khang Hy, trước kia đã từng tuân lệnh Khang Hy đến phủ tứ bối lạc, cũng là chỗ quen biết cũ của đương kiêm hoàng thượng, bởi vậy không dám chậm trễ vội vàng vào thông báo.

Ung Chính đang suy đi nghĩ lại trong phòng, muốn giết Phùng Anh nhưng lại không nỡ, chợt nghe báo Đường Hiểu Lan cầu kiến, bực bội nói: "Lại là một tên tiểu tử nữa, người hãy đánh y năm mươi hèo, sáng mai trẫm sẽ hỏi y". Thiên Diệp tản nhân định lui xuống, Cáp Bố Đà nói: "Người này có chiếu thư của tiên hoàng, lại từng theo thập tứ bối lạc đến Thưởng Xuân viên thăm bệnh cho tiên đế. Hình như là có cơ mật gì đó?" Ung Chính giật mình, nói: "Thôi được, cứ gọi y vào".

Đường Hiểu Lan thấy Ung Chính, chỉ vái dài chứ không quỳ xuống. Ung Chính nổi giận nói: "Hừ, người thật lớn gan dám đến đây gặp trẫm!" Đường Hiểu Lan cầm mảnh ngọc của Khang Hy trong tay, mỉm cười nói: "Chúc mừng hoàng thượng lên ngôi báu, hoàng thượng có nhận ra mảnh ngọc này không?"

Khang Hy biến sắc nói: "Người có chuyện cơ mật gì muốn nói?" Đường Hiểu Lan nói: "Xin hoàng thượng cho tả hữu lui ra". Ung Chính thầm nhủ: "Đường Hiểu Lan võ công tuy bất phàm nhưng cũng không thể nào đả thương được mình". Liền bảo: "Cáp tổng quản và Thiên Diệp tản nhân hãy tạm thời lui ra".

Trong khách sảnh rộng rãi chỉ còn lại Ung Chính và Đường Hiểu Lan, Đường Hiểu Lan vẫn cầm mảnh ngọc, Ung Chính nói: "Tiên đế có di chiếu bảo trẫm phải đối xử tốt với người, người hãy ngồi xuống". Đường Hiểu Lan cũng không khách sáo ngồi xuống. Ung Chính lại nói: "Hôm ấy tiên đế giá băng, người theo thập tứ bối lạc xông vào Thưởng Xuân Viên là có ý gì?"

Đường Hiểu Lan mỉm cười nói: "Hoàng thượng thật giỏi thủ đoạn". Ung Chính tưởng rằng Đường Hiểu Lan chỉ việc hôm mình bị bắt, cười lạnh nói: "Trẫm xuất thân ở Thiếu Lâm, có gì phải sợ người. Người và ả tiện tì Lữ Tứ Nương có phải đồng mưu hại trẫm hay không? Người nói thật ra, trẫm sẽ không tính chuyện xưa". Đêm Ung Chính ngồi lên ngôi báu, y chưa kịp thấm vấn thì Đường Hiểu Lan đã được Lữ Tứ Nương cứu đi, Ung Chính có nhiều câu hỏi ở trong lòng nên muốn hỏi cho rõ.

Đường Hiểu Lan chỉ cười lớn chứ không đáp, Ung Chính sầm mặt. Đường Hiểu Lan chợt nói: "Chuyện ngày mười sáu tháng ba năm Khang Hy thứ năm mươi chín, hoàng thượng có còn nhớ không?"

Đêm hôm ấy Đường Hiểu Lan lần đầu tiên vào cung, gặp Phùng Lâm lên vào điện Đại quang minh, lúc đó Đường Hiểu Lan không biết Ung Chính bảo nàng xem lên đi

chiếu, cho đến khi Ung Chính lên ngôi, Đường Hiểu Lan nhớ lại chuyện ấy nên mới dùng lời hỏi dò.

Ung Chính nghe xong, mặt biến sắc, hừ một tiếng nói: “Quả thật người có lòng trung với thập tứ bối lạc”. Y vẫn tưởng rằng Đường Hiểu Lan là vệ sĩ của tiên đế, cũng là tâm phúc của Dân Đê.

Đường Hiểu Lan nghe thế thâm nhủ: “Xem ra mình đoán không sai!” rồi nhớ lại cái chết thê thảm của tiên đế, run giọng nói: “Ung Chính, người đã làm chuyện tốt!”

Ung Chính thất kinh, đứng phắt dậy vung tay bóp vào cổ họng Đường Hiểu Lan, Đường Hiểu Lan rụt vai lại, tránh được chiêu ấy, lớn giọng nói: “Người có giết ta cũng vô dụng!”

Ung Chính mặt tái xanh, chột cười ha hả: “Người xem đấy, ta cũng đâu sợ. Người có bản lĩnh gì có thể làm lung lay ngôi báu, đoạt giang sơn của ta? Tục ngữ có nói, kẻ thức thời là trang tuấn kiệt, người nói thật ra đi, ai đã sai khiến người? Có phải bát bối lạc hay là cửu bối lạc? Nếu người muốn đoạt vị cho bọn chúng, thế thì người đã sai rồi! Nếu người nói thực, chắc chắn sẽ có lợi cho người”.

Sau khi thập tứ bối lạc Dân Đê bị giam lỏng, trong số các bối lạc, Ung Chính sợ nhất là bát bối lạc Dân Tự. Dân Tự tinh thông võ nghệ, lại rất được lòng người. Còn cửu bối lạc Dân Đường là cùng một phe với Dân Tự. Sau khi Ung Chính đoạt ngôi, sợ các bối lạc khác dùng cách gậy ông đập lưng ông, mưu đoạt ngôi vua của mình, nên lúc nào cũng phải đề phòng.

Ngày ấy trong Thuởng Xuân viên, sau khi Ung Chính bóp chết Khang Hy, Đường Hiểu Lan mới xông vào, tuy tình trạng chết của Khang Hy đáng nghi nhưng cũng không dám ngờ rằng đó là do Ung Chính gây ra, nay nghe khẩu khí của Ung Chính, chàng hiểu rằng tiên đế đã bị y giết chết.

Trong khoảng sát na, Đường Hiểu Lan hầu như không thể kiềm được nữa, chàng muốn rút kiếm liều với y, Ung Chính mất lộ huang quangg, khoé miệng cười lạnh. Đường Hiểu Lan rùng mình, đây không phải là lúc phô cái dũng của kẻ thất phu. Ung Chính bước dần tới một bước, hỏi: “Người có nói hay không? Kẻ sai khiến người là bát bối lạc hay cửu bối lạc?” Đường Hiểu Lan cố nén lửa giận, ngửa mặt cười nói: “Ta là ai mà người cũng không biết! Bọn chúng nào xứng sai khiến ta? Người coi trọng ngôi vua, chả lẽ người khác cũng giống như người?”

Ung Chính chưng hửng, nói: “Người nói bát bối lạc không muốn đoạt ngôi vua?” Đường Hiểu Lan cười ha hả: “Ta nói bản thân ta, có liên quan gì đến y? Ta thấy mình may mắn, may mà không lớn lên trong hoàng gia, ha ha!”

Ung Chính mắng: “Người điên rồi phải không?” Y làm sao biết Đường Hiểu Lan là con rồng cháu phượng, chỉ là vì chàng tận mắt thấy sự hắc ám trong hoàng gia, bởi vậy nhất thời không kiềm chế được nên mới bi phẫn.

Đường Hiểu Lan cười rộ một hồi, Ung Chính lại hỏi: “Người không giúp bát bối lạc đoạt ngôi vua, vậy người đến đây làm gì? Muốn nói cơ mật gì?”

Đường Hiểu Lan nói: “Người sai người lén đến điện Đại quang minh lại bức tử tiên hoàng trong Thưởng Xuân Viên, đó chẳng phải là bí mật sao? Đối với người không tính là bí mật, nhưng các hoàng tử khác thì đó là bí mật to bằng trời, lẽ nào bọn họ chịu để cho người yên!”

Ung Chính mắt lộ huang quang, hừ một tiếng nói: “Người muốn uy hiếp ta?...” Y chưa kịp nói “người đâu, người đâu”, Đường Hiểu Lan chợt cười lạnh, tiếng cười như đâm vào tai, dù Ung Chính là kẻ xảo quyệt nhưng cũng không khỏi lạnh mình, chỉ nghe Đường Hiểu Lan nói: “Nếu hôm nay người giết ta, trong vòng mười ngày bí mật của người sẽ lan truyền khắp kinh sư!”

Ung Chính cười gằn: “Người một mình đến đây, dù ta băm người nát thành tương ai mà biết? Người hãy ngoan ngoãn nghe lời trẫm, sẽ được công danh phú quý. Tiên đế còn có di chiếu gì trao cho người?” Ung Chính đang muốn dùng cả mềm lẫn cứng để tra hỏi, Đường Hiểu Lan chợt cười dài, vỗ tay, trên mái chợt có người nói: “Đường huynh đệ yên tâm, lời của các người ta đã nghe cả!” Ung Chính kêu lớn: “Bất thích khách!” Người trên mái nhà cười ha ha, Cáp Bố Đà và Thiên Diệp tản nhân đuổi theo, chỉ trong chớp mắt người ấy đã biến mất.

Người ấy chính là Trần Đức Thái, y có bản lĩnh lén vào nhà người ta trộm cắp chưa từng thất bại. Đường Hiểu Lan và y đã tính kỹ, sau khi náo loạn, bọn canh sĩ đã nghỉ ngơi; vả lại một mình Đường Hiểu Lan vào cầu kiến, Cáp Bố Đà và Thiên Diệp tản nhân đều chú ý ở chàng ta bởi vậy bọn chúng chỉ canh bên ngoài, để ý tiếng động bên trong. Bởi vậy Trần Đức Thái mới ung dung mai phục, cả gan lên tiếng!

Ung Chính mặt tái nhợt, ủ rũ ngồi xuống ghế chẳng nói lời nào. Một lát sau, Cáp Bố Đà và Thiên Diệp tản nhân vào thỉnh tội nói rằng thích khách đã chạy xa. Cáp Bố Đà khề nói: “Hoàng thượng, xin hãy trao Đường Hiểu Lan cho thần, thần sẽ dùng cực hình bức cung, không lo y không nói ra lai lịch của thích khách”. Ung Chính đang tức giận, vung tay hướng vào mặt Cáp Bố Đà, y chợt nhớ Cáp Bố Đà trung thành cẩn cẩn bởi vậy chưa chạm vào mặt đã vỗ xuống ghế lại, nói: “Các người ra ngoài, trẫm tự có chủ ý, không cần các người nhiều lời!”

Đường Hiểu Lan vẫn bình tĩnh đợi Cáp Bố Đà và Thiên Diệp tản nhân lui ra, mỉm cười nói: “Hoàng thượng, không nên nổi giận!”

Ung Chính nổi giận cùng cực, y chỉ đảo mắt một cái thì mặt đã dần ra, cười lớn nói: “Giỏi lắm, hãy nói đi, người vào đây gặp trẫm không phải nghe ai sai khiến, phải chắc chắn có việc cầu xin trẫm. Người cứ nói thẳng ra, người muốn cầu xin chuyện gì?”

Đường Hiểu Lan nói: “Hoàng thượng quả nhiên cao minh hơn thập tứ bối lạc, chẳng trách nào đã có được ngai vàng”. Sau khi nói mấy câu khen ngợi có kèm theo mỉa mai, chàng chợt nghiêm mặt nói: “Thần lớn gan xin hoàng thượng trao Lâm cô nương cho thần!”

Ung Chính chưng hửng, y không ngờ rằng Đường Hiểu Lan mạo hiểm là vì một nữ tử. Y nghĩ lại Phùng Lâm mặt đẹp như trăng, trong lòng thấy rất quyến luyến. Nhưng nghe Đường Hiểu Lan nói: “Sau khi tôi dắt nàng đi, thề không bước vào chốn thị phi, càng không quản đến chuyện hoàng gia của các người nữa”. Ung Chính giật mình, thầm nhủ: “Hình như y có liên quan gì đến hoàng thất? Tại sao phụ hoàng lại tin tưởng y như thế? Y rút cuộc có lai lịch thế nào?”

Đường Hiểu Lan thấy Ung Chính trầm ngâm không nói, lớn giọng nói: “Quân tử nói một lời xe bốn ngựa khó đuổi. Chúng ta từ rày về sau nước sông không phạm nước giếng, lời tôi đã hết, ngài cần gì phải lo sợ?” điều đó cho thấy rằng, nếu Ung Chính chịu thả Phùng Lâm, chàng sẽ không vạch trần bí mật của y.

Ung Chính cười ha hả, cố che giấu vẻ ái ngại, đưa tay nói: “Nếu người cần ả, ta sẽ ban cho người. Người đẹp ai thấy cũng yêu, không ngờ trẫm là vua của một nước mà không có phước hưởng, từ rày về sau người phải đối đãi tốt với ả! Nào, người đâu!” Đường Hiểu Lan không ngờ y lại nghĩ thế, đỏ mặt, hừ một tiếng nói: “Chẳng trách nào Bản Vô đại sư mắng người là thái hoa dân tộc! Ta thật lấy làm tiếc cho họ Ái Tân Giác La!”

Ung Chính sầm mặt, lại cười nói: “Người có còn nhớ chuyện phong lưu của trẫm khi ở Sơn Đông. Đúng, chúng ta vẫn còn là bằng hữu!”

Khi y đang nói, Cáp Bố Đà và Thiên Diệp tản nhân đã bước vào, Ung Chính vẫy tay nói: “Cáp tổng quản, hãy đưa Lâm cô nương đến đây”. Rồi lại bảo với Thiên Diệp tản nhân: “Người hãy đem rượu quý của trẫm đến. Trẫm muốn uống cùng Đường huynh mấy chén”.

Hai người nhận chỉ lui xuống, Đường Hiểu Lan nhớ việc Niên Canh Nghiêu đã giết chết Bản Vô đại sư bằng rượu độc, cười lạnh nói: “Tôi làm xong việc sẽ đi, không cần uống rượu với ngài”.

Thiên Diệp tản nhân cầm bình rượu bước vào, rót hai chén rồi buông tay lui xuống. Ung Chính cười nói: “Hiếm có dịp nào cố nhân đến đây, chúng ta đã cùng nhấm rượu ở Thanh Đảo, thoát cái đã mười năm, thời gian như bóng câu qua cửa sổ, nghĩ lại cũng khiến người ta cảm thán!”

Đường Hiểu Lan vẫn ngồi yên không nhúc nhích. Ung Chính chợt cười nói: “Người sợ trăm hạ độc người sao? Trăm muốn giết người, cần gì phải bỏ độc trong rượu?” rồi uống cạn chén rượu, ném ly cười nói: “Nếu người đã lo sợ như thế, trăm làm sao có thể gửi gắm cho người?”

Đường Hiểu Lan thầm nhủ: “Không uống e rằng sẽ sinh ra rắc rối. Bí mật của y trong tay mình, chắc y không dám giết mình. Uống chén rượu có hại chi?” cũng bưng chén uống cạn rồi ném xuống đất. Ung Chính cười ha hả.

Đường Hiểu Lan chỉ thấy mùi rượu thêm nồng chứ chẳng có gì khác lạ. Lúc này Cáp Bố Đà đã dắt Phùng Anh lên. Phùng Anh kêu: “Người muốn giết muốn mổ cứ tùy ý. Muốn ta nghe lời, muôn lần không thể. Người hoang dâm vô đạo như thế, ta thấy ngôi vua của người cũng không được bao lâu nữa!”

Đường Hiểu Lan nghe Phùng Anh mắng hoàng đế, mừng trong lòng rằng: “Ả nha đầu đã khôi phục lại bản tính”. Phùng Anh chợt thấy Đường Hiểu Lan cũng trên đường, vừa kinh vừa mừng, kêu lên: “Đường thúc thúc, người cũng ở đây sao!”

Ung Chính nói: “Té ra các người từng là thúc diệt, thôi được, Lâm cô nương, người không muốn về kinh thì hãy theo thúc thúc của người”. Phùng Anh mở to mắt nhìn Đường Hiểu Lan, trong mắt lộ vẻ nghi hoặc vô hạn. Đường Hiểu Lan nghe nàng kêu thúc thúc thì đã biết nàng chẳng phải là Phùng Lâm mà là Phùng Anh, hỏi: “Sư phụ đâu?” Phùng Anh nói: “Là sư phụ bảo thúc thúc đến đón diệt nữ sao?” lúc này nàng đã biết không phải nằm mơ, vẻ mặt mừng rỡ.

Đường Hiểu Lan nói: “Chúng ta đi thôi!” Ung Chính chợt rót một chén rượu, nói: “Lâm cô nương, đây là loại rượu cô nương thích uống nhất, uống một chén nhé?” Phùng Anh nổi giận: “Ai là Lâm cô nương của người? Ai thèm rượu của người?” rồi nàng vung tay gạt một cái, chén rượu rơi xuống vỡ nát, chợt bốc lên ánh lửa, Đường Hiểu Lan giật mình, thầm nhủ: “Loại rượu này không có gì khác lạ, tại sao lại lợi hại đến thế?”

Phùng Anh phất tay áo bước đi. Ung Chính chợt nói: “Đường Hiểu Lan, thông thả đã”. Phùng Anh chợt quay đầu lại hỏi: “Ta đã biết người không có ý tốt, người muốn giữ Đường thúc thúc của ta? Đường thúc thúc, tên hoàng đế này rất xấu xa, lời nói của y không đáng tin, y làm sao để cho chúng ta đi dễ dàng, chắc chắn y đã có mưu kế, người đừng mắc lừa”. Rồi nàng rút cây đoản kiếm định lao tới.

Ung Chính phất tay, Cáp Bố Đà chặn Phùng Anh lại. Ung Chính khẽ cười nói: “Đường huynh, không phải tôi không tin huynh mà bởi sự việc quá quan trọng, tôi phải để lại một vết dấu hiệu trên người Đường huynh”. Đường Hiểu Lan cười rộ nói: “Hay thật, ngài là hoàng thượng ngôi cao mà cũng có quy cũ như hắc đạo trên giang hồ sao? Thôi được, ta đã dám đến đây, dù cho có mệnh hệ gì cũng không nhú mày”.

Ung Chính đắc ý cười nói: “Ta đã để lại dấu hiệu trên người của người, người không biết sao?” Đường Hiểu Lan chững hững, thâm nhủ: “Võ công của người không cao minh bằng ta, vậy làm thế nào mà ra tay với ta?”

Ung Chính nói: “Đường huynh, người đã trách nhầm ta, chén rượu lúc nãy là rượu độc!” Đường Hiểu Lan nói: “Người không giữ lời hứa, cũng đừng trách ta!” Ung Chính cười: “Tuy là rượu độc nhưng chẳng có hại gì cho người. Loại độc này một năm sau mới phát tác, trước khi phát tác người vẫn bình thường. Sau khi phát tác, trong vòng ba ngày mất sẽ mù, bảy ngày sẽ tàn phế, đến ngày thứ mười thì ói máu mà chết! Nên ngày này sang năm người phải vào cung xin thuốc giải của ta”.

Đường Hiểu Lan tức đến nổi run bần bật, chẳng nói được lời nào. Ung Chính đắc ý cười nói: “Trong vòng một năm này nếu người an phận thủ kỷ, ngày này sang năm khi đến cầu ta, ta đương nhiên sẽ đưa thuốc giải cho người. Nếu người dám làm càn sinh sự, xúi giục các bối lạc khác đối phó với trẫm, vậy thì hừ hừ, người đừng hòng sống nữa!” Chiêu này của Ung Chính quả thật rất nham hiểm, y đã tính toán, trong vòng một năm có thể trừ hết các phe đảng khác, dù lúc đó Đường Hiểu Lan và Phùng Lâm tiết lộ bí mật của y, y cũng không sợ.

Đường Hiểu Lan mắng: “Thủ đoạn thật hạ lưu!” Ung Chính cả cười: “Nếu không như thế, làm sao trẫm yên tâm!” rồi y sầm mặt, nói: “Một năm sau sẽ gặp lại, lúc đó người cũng phải dắt Lâm quý nhân đến, người có nghe rõ chưa? Cáp tổng quản, cứ để cho bọn chúng đi!”

Phùng Anh bị Cáp Bố Đà ngăn lại, đang lo chột thấy y lui ra, Đường Hiểu Lan cũng bước ra, nàng mừng rỡ hỏi: “Đường thúc thúc, sao tên cầu hoàng đế ấy lại chịu thả người?” Đường Hiểu Lan chẳng nói lời nào, dắt Phùng Anh bước ra khỏi vườn hoa mới thở phào.

Phùng Anh nói: “Chuyện gì thế?” Đường Hiểu Lan sợ rằng nói ra sẽ khiến Phùng Anh đau lòng mà chẳng ích gì, chỉ hờ hững đáp: “Không sao cả.”

Đường Hiểu Lan hỏi Phùng Anh chuyện sau khi xuống núi, Phùng Anh kể sơ qua một lượt, chột nói: “Đường thúc thúc, trên đời này có thể có hai người hoàn toàn giống nhau hay không?” Đường Hiểu Lan nói: “Nếu huynh đệ tử muội song sinh thì hoàn toàn

giống nhau". Phùng Anh cúi đầu suy nghĩ rất lâu rồi ngẩng đầu lên hỏi: "Vậy chắc diệt nữ còn có một tử muội sinh đôi nữa. Sư phụ không chịu cho diệt nữ biết lai lịch thân thế, Đường thúc thúc, người có biết không?"

Khi Đường Hiểu Lan xuống núi, Dịch Lan Châu đã từng dặn rằng sau khi tìm được sư tẩu của chàng là Quảng Luyện Hà cùng với Phùng Lâm mới cho Phùng Anh biết thân thế. Bởi vì Phùng Anh còn nhỏ tính tình nóng nảy, cho nàng biết không đúng lúc, không những gây trở ngại cho việc luyện công của nàng mà e rằng nàng sẽ gây ra chuyện.

Đường Hiểu Lan nghe Phùng Anh nói, thầm nhủ: "Xem ra đêm qua Phùng Lâm đã thoát. Trước đây sư phụ không để mình nói cho Phùng Anh biết, là bởi khiến nàng sẽ lo phiền mà ảnh hưởng đến việc luyện công, lại sợ nàng chạy vào cung đình hoặc dẫn đến kết quả cốt nhục tương tàn. Giờ đây nàng đã luyện công xong, Phùng Lâm đã chạy thoát, có nói cũng không hề chi".

Phùng Anh thấy Đường Hiểu Lan lặng lẽ một lúc lâu mới hỏi dần tới: "Đường thúc thúc, từ ngày diệt nữ biết chuyện ấy, lòng cứ mãi không yên. Dù người đó ở đâu, diệt nữ cũng phải tìm cho ra tung tích của người đó".

Đường Hiểu Lan vẫn do dự, thấy nàng nôn nóng, thầm nhủ: "Tạm thời chi bằng đừng nói cho nàng biết. Đợi thêm một hai năm nữa có nói cũng không muộn". Bởi vậy chàng chỉ gượng mỉm cười.

Lúc này Trần Đức Thái thấy Đường Hiểu Lan dắt một thiếu nữ trở về, mừng rỡ chạy ra đón. Cả ba người tìm Phùng Lâm khắp Trần Lưu mấy ngày mà chẳng hề có tin tức gì. Trần Đức Thái nói: "Hay là đến chỗ Dương lão anh hùng ở Sơn Đông vậy. Ông ấy quen biết khắp nơi, chắc có thể giúp chúng ta dò la được".

Nửa tháng sau, bọn Đường Hiểu Lan từ Trần Lưu đi Thương Khâu, rồi đến Sơn Đông, tới huyện Định Đào, Trần Đức Thái nói: "Đưa người ngàn dặm rồi cũng sẽ có lúc chia tay. Nơi đây cách nhà Dương lão anh hùng không bao xa, chắc không còn chuyện gì xảy ra nữa, xin thứ tôi không thể cùng đi". Rồi một mình đi về hướng nam tìm bọn Giang Nam thất hiệp.

Đường Hiểu Lan và Phùng Anh chưa tới nhà họ Dương, đã có người báo cho Dương Trọng Anh biết trước. Dương Trọng Anh ra nghênh đón, Đường Hiểu Lan nói: "Thanh muội đâu?" chàng không phải nhớ Dương Liễu Thanh mà không thấy nàng nên lấy làm lạ.

Dương Trọng Anh liếc Phùng Anh rồi kêu lên: "Ồ, chẳng phải chúng ta đã từng gặp nhau ở Mang Sơn rồi sao, cô nương, kiếm pháp của cô nương thật giỏi!" Phùng Anh nói: "Té ra đây là Dương lão tiên bối, chẳng trách nào đạn cung của ngài lại chính xác đến

thế, ngày ấy không nhờ ngài nương tay, kiếm của tôi suýt nữa đã gãy”. Đường Hiểu Lan ngạc nhiên nói: “Các người đã gặp nhau ở Mang Sơn rồi sao?” Dương Trọng Anh nói: “Hiền tể, con đến đây, ta muốn hỏi con”.

Đường Hiểu Lan chợt nghĩ: “Sao hôm nay nhạc phụ lại có vẻ xa cách đến thế. Bình thường người rất mến khách, tại sao thấy diệt nữ của mình trái lại không vui.”

Phùng Anh cũng đoán được mấy phần, thầm nhủ: “Không ngờ ông ta lại hẹp dạ như thế? Hôm ấy vì nhầm lẫn nên mới đánh nhau một trận, thế mà vẫn còn giận”. Rồi nói dài một cái nói: “Đường thúc thúc, Dương lão tiên bối, tôi không quấy nhiễu nữa”. Dương Trọng Anh cười ha hả, nói: “Tiểu cô nương đừng đa nghi.” Rồi bảo một ả nha hoàn dắt nàng vào còn mình thì kéo tay Đường Hiểu Lan ra ngoài nói chuyện.

Đường Hiểu Lan lòng đầy hoài nghi, chỉ nghe Dương Trọng Anh hỏi: “Tiểu cô nương này làm sao lại diệt nữ của con?” Đường Hiểu Lan nói: “Chuyện này con đã từng nói với người. Sư phụ của con nuôi một cô nhi, cô nhi này chính là nàng. Khi chúng con ở Thiên Sơn, vẫn gọi nhau là thúc diệt”. “Thế ra nàng chính là đệ tử quan môn của Dịch tổ bà, lẽ ra là người hiểu lý lẽ, tại sao lại đối chọi với Giang Nam thất hiệp?” Đường Hiểu Lan ngạc nhiên kêu lên: “Sao lại đối chọi với Giang Nam thất hiệp?”

Dương Trọng Anh kể lại chuyện Phùng Lâm đánh nhau với bọn Lý Nguyên và Lộ Dân Đảm ở Mang Sơn, lại nói: “Lý Nguyên đã trúng một mũi phi đao của nàng suýt nữa tàn phế. Tuổi còn nhỏ sao lại tàn nhẫn như thế?”

Đường Hiểu Lan chứng hửng, chợt cười nói: “Chắc chắn là hiểu nhầm”. “Hiểu nhầm thế nào được?” “Bởi vì còn có một cô nương giống hệt như nàng. Lý đại ca chắc chắn đã gặp người đó”.

Dương Trọng Anh nửa tin nửa ngờ, chợt nói: “Vậy chẳng lẽ kẻ bức hiếp Thanh nhi là người khác sao?” té ra Dương Liễu Thanh đã kể lại chuyện bị Phùng Lâm rút cây ngọc thoa cho Dương Trọng Anh nghe. Đường Hiểu Lan nghe xong, thầm nhủ: “Chuyện này không thể không nói”. Thế rồi mới kể lại mọi việc cho Dương Trọng Anh nghe.

Dương Trọng Anh nghe xong rất thắc mắc nói: “suýt nữa ta đã trách nhầm!”

Lại nói Phùng Anh theo nha hoàn vào nhà, chẳng ai tiếp đãi, lòng thấy không yên. Ngồi xong mới hỏi: “Dương cô nương không có ở nhà sao?” nha hoàn đáp: “Có!” “nàng không khoẻ sao?” “Tôi không biết. Hôm nay tiểu thư suốt ngày ở trong phòng”.

Phùng Anh thầm nhủ: “Nàng là thẩm thẩm của mình, mình tới nhà chơi, lẽ ra phải đến chào hỏi trước”. Vì thế mới nói: “Phiền hãy dắt ta vào phòng của tiểu thư”. A

hoàn thâm nhủ: “Tiểu thư rất nóng tính, mình không dám chuốc phiền phức.” Phùng Anh đã đứng dậy đợi a hoàn dẫn đường.

A hoàn đành dẫn nàng ra hậu đường, chỉ về phía trước nói: “Căn phòng ở phía đông chính là khuê phòng của tiểu thư chúng tôi. Tôi có chút việc, xin thứ tôi không thể đi cùng”.

Phùng Anh thâm nhủ: “Ả nha hoàn này thật chẳng biết phép tắc. Dương Trọng Anh và người nhà ông ta thật chẳng ra sao cả!” dầu sao nàng cũng là một tiểu cô nương chưa hiểu việc đời, nên cứ bước thẳng tới đẩy cửa vào phòng của Dương Liễu Thanh. Chỉ thấy một thiếu nữ ngồi trên giường, hằm hằm nhìn nàng!

Phùng Anh giật mình, vội vàng thi lễ kêu: “Thấm thấm”. Dương Liễu Thanh tức giận nói: “Ai là thấm thấm của người?” Phùng Anh thâm nhủ: “Đúng thế, nàng ta và Đường thúc thúc vẫn chưa thành hôn, nên không thích mình kêu là thấm thấm”. Thế nên mới gọi là “cô cô”. Dương Liễu Thanh lại bảo: “Không dám, bản lĩnh của người cao cường, ta đâu có phức như thế!”

Phùng Anh ngạc nhiên, thâm nhủ: “Sao mới gặp mặt mà đã trách ta. Chả lẽ nàng đã trúng tà?” nên mới đảo mắt nhìn lên mặt Dương Liễu Thanh.

Dương Liễu Thanh càng lúc càng tức tối, nói: “Ai đã kêu người vào đây?” Phùng Anh trả lời: “Tôi cùng đến với Đường thúc thúc”. Dương Liễu Thanh càng tức hơn, thâm nhủ: “Sao Hiểu Lan không chịu gặp mình trước mà bảo ả nha đầu này đến trêu mình”. Phùng Anh nói: “Cô cô không khoẻ sao? Trong phòng nóng nực, sao không ra ngoài tản bộ cho dễ chịu?” Dương Liễu Thanh đứng bật dậy, lấy đạn cung trên vách tường xuống, nói: “Hay lắm, chúng ta ra ngoài tản bộ”.

Phùng Anh tuy thấy nàng kỳ lạ, nhưng vẫn cười nói: “Luyện võ cho thư giãn gân cốt cũng được. Dương lão tiên bối nổi danh giang hồ nhờ thiết chưởng và thần đạn, chắc đạn cung của cô cô cũng giỏi lắm!”

Dương Liễu Thanh hừ một tiếng, thâm nhủ: “Người lại mỉa mai ta rồi”. Rồi vạch rèm bước thẳng ra luyện võ trường ở phía sau.

Phùng Anh nói: “Đạn cung của cô cô dùng thế nào? Xin cho tôi mở rộng tầm mắt”. Dương Liễu Thanh chột cả giận, quát: “Tiểu tiện nhân, người đừng cuồng ngạo, hôm ấy người may mắn thoát nạn, nay đã coi thường tuyệt kỹ thần đạn của nhà họ Dương ta rồi sao?” Phùng Anh chứng hứng, lửa giận bốc lên, nói: “Sao lại thế được?” “Cho người mở rộng tầm mắt đây!” rồi nàng kéo dây cung, bắn ba viên đạn về phía các huyết đạo của Phùng Anh.

Hôm ấy, Dương Liễu Thanh bị Phùng Lâm làm nhục, về nhà khổ luyện đạn cung, tự tin thắng chắc mười phần, nên vừa động thủ đã dùng thủ pháp liên châu mà không hề nương tay.

Phùng Anh xoay người, đạn của Dương Liễu Thanh đều bắn vào khoảng không, nàng kêu lên: “Khoan đã, tôi có lời muốn nói!” lúc này nàng lại nghĩ đó có thể là hiểu lầm, Dương Liễu Thanh đã tính nợ Phùng Lâm cho Phùng Anh.

Dương Liễu Thanh tức giận lạ thường, chẳng thèm để ý đến nữa, lần này càng lợi hại hơn, có ba viên xếp thành hình chữ phẩm bay tới, Phùng Anh cũng nổi cáu thật sự, nàng thi triển công phu tiếp ám khí, vung tay hất một cái, chụp được ba viên đạn rồi ném trở lại, đánh rơi toàn bộ số đạn của Dương Liễu Thanh vừa mới bắn tới nữa, cứ như thế chỉ trong chớp mắt, nửa túi đạn của Dương Liễu Thanh đã vỡ nát.

Dương Liễu Thanh đã lơ leo lên lưng cọp, đến chiều cuối cùng lại dùng thủ pháp Mãn thiên hoa vũ, cứ bắn ra từng nắm. Phùng Anh thầm nhủ: “Ta phải cho người biết một chút lợi hại”. Rồi điểm mũi chân phóng vọt người lên tựa như một viên đạn, Dương Liễu Thanh thấy một bóng trắng lao bổ tới mình, chân tay luống cuống, cây đạn cung cũng bị Phùng Anh giật mất bẻ gãy làm đôi ném xuống đất.

Dương Liễu Thanh vừa kinh vừa giận, nàng trở tay quét vào trung bàn của Phùng Anh, rồi lại tung ra một cú đá. Phùng Anh lách người, tránh cú đá của Dương Liễu Thanh, nhưng không tránh được thiết chưởng của nàng, bắt một tiếng, chưởng ấy đã giáng trúng ngực của Phùng Anh.

Dương Liễu Thanh đắc ý cười lớn, chợt thấy cha và Đường Hiểu Lan bước vào. Dương Trọng Anh mặt tái xanh, tức tối nói: “Con con thật không biết nghe lời!” Đường Hiểu Lan chạy đến nắm tay Phùng Anh, hỏi: “Điệt nữ thế nào, có bị thương không, để ta khô cung khoá huyết”.

Dương Liễu Thanh giận dữ nói: “Cha, người ta tìm đến đây bức hiếp con gái của cha mà cha không màng đến, trái lại còn trách mắng con. Hiểu Lan, đến đây! Hừ huynh ở nhà tôi bao nhiêu năm thế mà giờ đây lại cùng tiểu tiện nhân đến bức hiếp tôi!” Dương Trọng Anh mắng: “Câm mồm!”

Phùng Anh mỉm cười, vái dài nói: “Cô cô, sao vừa mới gặp mặt cô cô đã đánh tôi mắng tôi? Tôi không phải tiểu tiện nhân mà là đồ đệ của Dịch nữ hiệp ở Thiên Sơn, đã bao giờ mạo phạm cô cô đâu?” Dương Trọng Anh và Đường Hiểu Lan thấy Phùng Anh sắc mặt vẫn như thường, không hề có vẻ như bị thương mới yên lòng, Dương Trọng Anh càng ngạc nhiên, thầm nhủ: “Bản lĩnh của Thanh nhi tuy bình thường nhưng mỗi

chưởng ít ra cũng đánh đến năm trăm cân, tiểu cô nương này tiếp một chưởng mà chẳng hề gì, quả thực mình không bì kịp”.

Dương Liễu Thanh thấy Phùng Anh chịu một chưởng của mình mà vẫn chẳng hề gì, trong lòng phát hoảng, Đường Hiểu Lan nói: “Thanh muội, muội đã nhận nhầm người rồi”. Dương Liễu Thanh trừng mắt nói: “Cái gì? Tôi không phải là trẻ con!” Dương Trọng Anh nói: “Cha đã học võ nhiều năm, lại có không ít kinh nghiệm giang hồ mà sao không nhận ra môn hộ võ công của cô nương này khác với người lúc trước con đã gặp”. Dương Liễu Thanh thầm nhủ: “Võ công của người này tinh thuần, quả nhiên hơn hẳn tiểu cô nương ngày trước”. Đường Hiểu Lan cười nói: “Trên thiên hạ có rất nhiều người giống nhau. Cũng không thể trách được Thanh muội nhận lầm”. Lời này đúng là giải vây cho nàng, không nhờ Dương Liễu Thanh chẳng nuốt được cục giận, lại bị cha trách mắng nên ngang ngạnh nói: “Dù có nhận lầm người, ả cũng không nên bẻ gãy đạn cung của con, xưa nay nhà họ Dương nổi danh thiên hạ nhờ thiết chưởng thần đạn, ả bẻ gãy đạn cung của chúng ta coi như là thấy hết tiêu kì của tiêu cục. Cha, con chịu không nổi nữa, nào chúng ta đánh nhau tiếp!”

Dương Trọng Anh tức đến nổi mặt tái xanh, kéo con gái ra. Phùng Anh nói: “Chưởng pháp của cô cô cao minh, tôi đã thua cần gì phải đấu tiếp. Tôi chỉ vì tự vệ nên buộc phải bẻ gãy đạn cung của cô cô, xin được thứ lỗi”. Thật ra Phùng Anh cố ý chịu một chưởng của nàng để nàng xuống thang. Trên người Phùng Anh đã mặc bộ nhuyễn giáp tơ vàng mà Chung Vạn Đường đã tặng khi còn bé nên chịu một hai chưởng chẳng hề chi.

Dương Trọng Anh mắng: “Con xem đấy, tiểu cô nương nhỏ tuổi hơn con nhiều mà hiểu chuyện hơn con. Hãy mau xin lỗi tiểu cô nương, nếu không cha không nhận con làm con!” Dương Liễu Thanh thấy cha mình mặt đỏ ửng, râu vểnh ngược lên thì biết ông ta đã nổi giận.

Đường Hiểu Lan mỉm cười giải vây, một tay nắm Phùng Anh, một tay kéo Dương Liễu Thanh, cười nói: “Không đánh không quen nhau. Anh diệt nữ, Dương cô cô có phải giống trẻ con như diệt nữ không? Hai người hãy làm quen với nhau!” Phùng Anh lại kêu một tiếng: “Cô cô”, Dương Liễu Thanh chỉ vâng một tiếng. Dương Trọng Anh mới bớt giận.

Phùng Anh đang định lên tiếng, Dương Trọng Anh quay mặt sang một bên, cố ý tránh ánh mắt của nàng, Đường Hiểu Lan thấy không yên trong lòng, chỉ nghe Dương Liễu Thanh nói: “Hiểu Lan, đến đây!” rồi bỏ mặt Phùng Anh, kéo Đường Hiểu Lan vào phòng đóng cửa lại tra hỏi.

Phùng Anh thấy Dương Liễu Thanh dữ dằn như con cọp cái, bất giác bật cười. Dương Trọng Anh lắc đầu: “Thật chẳng còn cách nào. Cô nương, mong cô nương đừng cười”. “Không có gì. Từ lúc tôi xuống núi đến nay đâu chỉ một lần bị hiểu nhầm”. Dương Trọng Anh áy náy nói: “Anh cô nương, luận qua vai vế thế tục, cô nương là tôn nữ của tôi; luận theo vai vế trong võ lâm, chúng ta lại bằng vai phải lứa. Chúng ta đừng để ý đến điều này, cô nương đến nhà tôi, chúng ta sẽ như người một nhà. Con gái của tôi nóng nảy, mong cô nương đừng để trong lòng. Tôi sẽ bảo người chuẩn bị phòng, cô nương nghỉ ngơi trước”. Phùng Anh nói: “Dương công công, ông là trượng nhân của thúc thúc tôi, sao lại khách sáo với tôi như thế. Tôi nào dám trách cô cô”. Lúc này nàng đã nghe tiếng Dương Liễu Thanh chất vấn Đường Hiểu Lan, bất giác thấy ái ngại cho chàng.

Đêm khuya, Phùng Anh trần trọc chẳng thể nào ngủ được. Nàng nhớ lại chuyện qua ngày, thầm nhủ: “Dương Liễu Thanh thật hung dữ khó gần. Mình cần gì cứ để nàng ta bức hiếp mãi!” rồi âm thầm thu dọn đồ đạc, lại nhủ: “Không từ biệt mà bỏ đi cũng không hay lắm, nhưng nếu từ biệt, Dương công công chắc sẽ giữ lại. Mình lại không thể trách con gái của ông ta, chi bằng mình cứ nói với Đường thúc thúc một tiếng để người nhấn lại với Dương công công”. Nàng biết Đường Hiểu Lan ở trong thư phòng nên nàng phóng lên mái nhà chạy đến thư phòng của Đường Hiểu Lan.

Trong thư phòng đèn vẫn chưa tắt, có người đang trò chuyện. Té ra đó là tiếng nói của Đường Hiểu Lan và Dương Trọng Anh. Phùng Anh cúi người lắng nghe, chỉ nghe Đường Hiểu Lan nói: “Sư phụ, không phải con muốn hối hôn mà bởi sẽ làm lỡ dở tuổi thanh xuân của Thanh muội”. Dương Trọng Anh nói: “Cái gì? Con có điều chi khó nói? Con chê Thanh nhi tính tình không tốt hay là có nguyên nhân khác, cứ nói thẳng cho ta biết!”

Đường Hiểu Lan nói: “Tánh mạng của con chỉ có thể giữ được một năm nữa, nếu thành hôn sẽ khiến Thanh muội trở thành quả phụ. Nên chi bằng xóa bỏ hôn ước. Mong sư phụ chọn người khác”.

Dương Trọng Anh vội hỏi: “Con đã bị nội thương sao?” “Không phải. Con uống rượu độc của hoàng đế, một năm sau độc tính mới phát tác. Lúc đó nếu không vào cung lấy thuốc giải, mười ngày sau độc phát thân vong. Sư phụ, người biết tính của con, chúng ta là người hiệp nghĩa, đâu có thể rơi nhưng chí không thể nhục. Con thà chết chứ không muốn cầu xin hoàng đế!” Dương Trọng Anh run rẩy nói: “Sao con lại vô ý uống rượu độc của y?” “Nếu không uống, y sẽ không cho con đưa Anh diệt nữ đi”.

Phùng Anh nghe đến đây, tim đập thình thình, suýt nữa đã té xuống. Nàng vội vàng trấn tĩnh tiếp tục lắng nghe.

Dương Trọng Anh lại nói: “Chả lẽ ngoại trừ thuốc giải của y không còn cách nào giải hay sao?” “Bích linh đơn của Thiên Sơn là thánh dược giải độc, con đã uống hết cả mà chẳng thấy có công hiệu. Không biết loại rượu độc này được luyện như thế nào mà lợi hại đến thế, bình thường không thấy gì, nhưng sau khi vận khí thì thấy đau nhói.” Chàng ngập ngừng rồi lại nói tiếp: “Con uống thuốc độc đến nay đã sắp một tháng, sang năm sẽ là ngày chết của con”.

Dương Trọng Anh vỗ tay xuống bàn đánh bình một tiếng, gằn giọng nói: “Hoàng đế thật nham hiểm”. Ông ta ngập ngừng rồi lại nói: “Ta không tin không có thuốc giải khác. Hiền tể, con cứ nghỉ ngơi cho khỏe, ta sẽ sai người đi khắp nơi tìm danh y, trong vòng một năm phải tìm cách cứu con”. Tuy nói là thế nhưng ông ta thật sự cũng chẳng nắm chắc.

“Người đừng nhọc lòng nữa. Con cầu xin người đừng cho Thanh muội và Anh điệt nữ biết chuyện này để họ khỏi lo lắng cho con”.

Phùng Anh lòng đau như cắt, thầm nhủ: “Té ra Đường thúc thúc uống rượu độc là vì mình, mình sao có thể bỏ đi”. Rồi lại nghĩ: “Mình nghe sư phụ nói, Đường thúc thúc ở Thiên Sơn ba năm, tuy đã học được chân truyền kiếm pháp của người nhưng vẫn chưa hiểu hết sự bí ảo của nội công bốn phái. Nên Đường Hiểu Lan chỉ là đệ tử ký danh của người, còn truyền nhân y bát của người. Sao mình không truyền yếu quyết nội công cho Đường thúc thúc. Nếu công lực của Đường thúc thúc tăng cường có lẽ sẽ chống được chất độc”.

Phùng Anh quyết định không đi, cũng chẳng lòng dạ nào nghe nữa, thế là len lén trở về phòng.

Hôm sau Phùng Anh gặp mặt Dương Liễu Thanh, Dương Liễu Thanh vẫn chưa hết giận, chỉ hờ hững gật đầu, chẳng thèm để ý đến nàng. Phùng Anh vì thúc thúc nên cố gắng nhịn, vẫn chào hỏi ân cần, Dương Liễu Thanh thầm nhủ: “Hừ, ả nha đầu nhà người cũng biết lấy lòng ta”. Rồi nàng cảm thấy không thể nào trách một “đứa trẻ” nên cũng cười nói với Phùng Anh.

Nhưng sau bữa điểm tâm, Dương Liễu Thanh lại nổi cáu. Phùng Anh chạy vào phòng Đường Hiểu Lan, đóng cửa phòng lại cả nửa ngày vẫn không ra. Dương Liễu Thanh gọi ba lần, Đường Hiểu Lan đều nói: “Sắp đến đây, sắp đến đây!” nhưng rút cuộc vẫn không ra.

Dương Liễu Thanh tức đến nổi đập nát bình hoa trong khách sảnh, nói: “Cô nương mười sáu mười bảy tuổi đã không còn nhỏ nữa, lại chẳng có máu mủ ruột rà với nhau, thật không biết mắc cỡ, nấp trong phòng đàn ông mãi không chịu ra”.

Phùng Anh nghe câu mắng của nàng, quả nhiên rất bức tức, Đường Hiểu Lan vội nói: “Anh diệt nữ, Liễu Thanh nói chuyện không biết giữ lời, diệt nữ đừng giận”. Phùng Anh nhỏ nước mắt, nói: “Thúc thúc, vậy tối nay con sẽ đến thăm người”. Nàng đóng cửa lại chạy ra, Dương Liễu Thanh thấy Phùng Anh nghiêm mặt, trợn tròn hai mắt, sợ nàng nổi cáu nên chẳng dám nói gì nữa.

Đường Hiểu Lan đợi Dương Liễu Thanh vào phòng mới nghiêm mặt nói: “Cả diệt nữ của huynh mà muội cũng không tha, muội đến đây gặp huynh làm gì?” Dương Liễu Thanh chưng hửng, không ngờ Đường Hiểu Lan lại nổi giận với nàng, khóc rằng: “Hay lắm, huynh cần diệt nữ chứ không cần thê tử rồi!”

Đường Hiểu Lan nổi cáu nói: “Nói càn! Muội tưởng chúng tôi là người thế nào? Anh diệt nữ là cô nhi, muội còn muốn hành hạ người ta? Để huynh nói cho cha biết, muội không chấp nhận chúng tôi, hôm nay chúng tôi sẽ đi!” tuy Dương Liễu Thanh ngang ngạnh nhưng tâm địa cũng không xấu lắm, nghe thấy giật mình nín khóc ngay. Đường Hiểu Lan mềm mỏng khuyên nàng. Về sau Dương Liễu Thanh quả nhiên không dám nổi cáu trước mặt Phùng Anh nữa.

Phùng Anh cũng không dám đến phòng Đường Hiểu Lan lúc ban ngày. Tối canh ba mỗi đêm nàng lại lén đến gặp Đường Hiểu Lan, truyền phương pháp luyện công cho chàng.

Cứ như thế một tháng trôi qua, Phùng Anh và Dương Liễu Thanh chẳng có chuyện gì xảy ra, nội công của Đường Hiểu Lan càng tiến bộ hơn, chàng cũng rất vui mừng, một ngày nọ Đường Hiểu Lan muốn cùng Phùng Anh nghiên cứu Thiên Sơn kiếm pháp, nên hẹn nàng ra hậu sơn, Dương Liễu Thanh tìm mãi không thấy, đang ngồi bực dọc trong nhà chợt nghe bên ngoài có tiếng gõ cửa. Dương Liễu Thanh thầm nhủ: “Không biết khách nào đến đây?” rồi nàng lén trốn ở tấm bình phong sau sảnh nhìn ra ngoài. Chỉ thấy cha đã đợi trong khách sảnh, ba người khách, một nam hai nữ bước vào.

Người nam đã già nhưng sắc mặt vẫn hồng hào, còn hai người nữ là một già một trẻ đi phía sau, trông thiếu phụ rất tức giận, tựa như có ý tìm kẻ thù.

Chỉ nghe Dương Trọng Anh đứng phắt dậy, nói: “Đường nhị tiên tinh, ngọn gió nào thổi ông đến đây?” ông già nói: “Tôi dẫn tiểu nữ đến đây khấu đầu trước ông. Trại Hoa sao không khấu đầu trước Dương bá bá?” thiếu phụ khóc òa lên, quả nhiên quỳ xuống dập đầu. Dương Liễu Thanh lấy làm lạ, thầm nhủ: “Chuyện gì thế này?”

Dương Trọng Anh càng lạ hơn, lại ngại không đưa tay ra đỡ, chỉ đành khom người nói: “Có lời gì cứ nói! Chả lẽ có kẻ nào dám bức hiếp các người?”

Ông già thở một tiếng nói: “Con ơi, khóc lóc có ích gì, có Dương lão tiên bối chủ trì công đạo, con sợ gì thù lớn không trả được?”

Dương Trọng Anh nhú mày, nói: “Đường nhị tiên sinh, các vị từ Tứ Xuyên đến đây, muốn tôi báo thù gì? Tôi tuổi đã già, đã không còn muốn xen vào chuyện trên giang hồ nữa. Hơn nữa với bản lĩnh của các vị sợ gì không thể trả được thù?”

Bà già đi cùng chợt xen vào, lạnh lùng nói: “Kẻ thù của họ nấp trong nhà một người rất có thể lực, không qua ngài, bọn chúng không dám đến tìm”.

Dương Trọng Anh ngạc nhiên nói: “Kẻ nào dám gây thù chuốc oán với các vị? Chuyện này thật là kỳ lạ. Rốt cuộc là thù hận gì? Kẻ thù là ai? Ai đã bao che cho y? Đường nhị tiên sinh, ông hãy nói ra, tôi tuy không muốn nhúng tay vào, nhưng nhân vật ở đây đều là bằng hữu của tôi, có việc gì khó cũng có thể bàn bạc”.

Ông già chợt lớn giọng nói: “Vậy chúng tôi xin đa tạ Dương lão anh hùng. Tiểu nữ muốn trả thù giết chồng, kẻ thù hiện đang ở đây!”

Chính là:

Sấm nổ giữa trời xanh, họa lớn giáng xuống đầu.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

- o O o -